

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/8/2024

V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đê

2. Ông Lê Văn Công

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Bùi Lê Anh Thơ** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1971 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Số A H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Sừ T, sinh năm: 1972 (có mặt);

Địa chỉ: Số A H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Bà H và ông Nguyễn Sừ T tìm hiểu nhau được một thời gian ngắn thì sống chung với nhau vào năm 2020, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2020 tại UBND phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 15. Trong quá trình sống chung với nhau, do không phù hợp về quan điểm sống và làm ăn kinh tế nên bà H, ông T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến. Bà H đã nhiều lần cố gắng để giữ gìn hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Mâu thuẫn xảy ra đỉnh điểm vào năm 2021 khi ông T bị tạm giam trong một vụ án hình sự thì mâu thuẫn không thể hòa giải. Nay, bà H thấy cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Sừ T.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Sĩ T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T xác nhận lời trình bày của bà H về thời gian chung sống và kết hôn là đúng. Ông T cũng thừa nhận, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ lời sống và làm ăn kinh tế. Khi mâu thuẫn xảy ra ông T, bà H có ngồi lại để hòa giải nhưng không có kết quả. Từ năm 2021, khi ông T bị tạm giam trong vụ án hình sự bà H chỉ thăm nuôi ông T hai lần rồi không còn lui tới, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, Nay, trước yêu cầu của bà H, ông T có ý kiến như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T đồng ý ly hôn với bà H.

- Về con chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về tài sản chung: Yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo thẩm quyền, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của đương sự, các chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên Tòa xem xét giải quyết triệt để tài sản chung giữa bà H, ông T chung trong một vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Sĩ T cư trú tại phường L, thành phố B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà H yêu cầu ly hôn với ông T nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn của bà Nguyễn Thị Thanh H:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào lời khai của bà H, ông T và giấy chứng nhận kết hôn do UBND phường L cấp, có đủ cơ sở khẳng định: Bà H và ông T tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2020, đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2020 tại UBND phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Về mâu thuẫn: Bà H và ông T thừa nhận quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, mâu thuẫn về kinh tế. Đến năm 2021, khi ông T bị tạm giam trong một vụ án hình sự thì vợ chồng ly thân từ năm 2021 cho đến nay, vợ chồng không còn sự quan tâm, chăm sóc nhau. Tại phiên tòa ông T đồng ý ly hôn với điều kiện bà H phải phân chia rõ ràng về tài sản chung giữa hai vợ chồng mới đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu

thuần giữa bà H và ông T đã thật sự trầm trọng dẫn tới cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không muốn đoàn tụ. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận cho bà H được ly hôn ông T.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu giải quyết tài sản chung của ông T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và giải thành ngày 24/7/2024, bà H và ông T thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng đến ngày 29/7/2024 ông T thay đổi ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung giữa ông T, bà H. Tòa án đã tổng đạt cho ông T thông báo số 01/2024/TB-TA ngày 29/7/2024 về việc thực hiện thủ tục yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, hết thời hạn thông báo ông T không nộp đơn yêu cầu chia tài sản chung nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, giành quyền khởi kiện vụ án khác tranh chấp về hôn nhân gia đình đối với yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn.

[2.4.] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà H phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa là không có cơ sở, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: **Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H về việc “Ly hôn” với bị đơn ông Nguyễn Sừ T.**

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Sừ T.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung: Bà H, ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà H, ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

5. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001354 ngày 28/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà H đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (26/8/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- CCTHADS TP. Bà Rịa;
- UBND P.Long Tâm, tp.Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hoài Nam